

KẾ HOẠCH

Trang bị dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao nơi công cộng năm 2020 - 2021

Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch trang bị dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao nơi công cộng năm 2020 - 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, phát triển thêm hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện thể dục, thể thao nhằm nâng cao sức khỏe toàn dân, góp phần vào sự phát triển nhân lực của tỉnh trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

b) Lắp đặt thiết bị dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao ngoài trời phục vụ nhu cầu sinh hoạt, tập luyện thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí cho người dân trong tỉnh, góp phần vào việc xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

c) Khuyến khích người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao bằng các dụng cụ tập luyện đơn giản, phát triển thêm số lượng người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên hàng năm.

2. Yêu cầu

a) Dụng cụ phải an toàn, đảm bảo chất lượng, phù hợp với thể trạng, tâm vóc người Việt Nam và phù hợp với điều kiện tự nhiên ngoài trời.

b) Dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao ngoài trời đáp ứng nhiều đối tượng quần chúng nhân dân, không phân biệt giới tính, trình độ... có khả năng sử dụng dụng cụ tập luyện thể thao đơn giản.

II. HIỆU QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TRANG BỊ DỤNG CỤ TẬP LUYỆN THỂ DỤC, THỂ THAO NƠI CÔNG CỘNG

1. Thực hiện Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án trang bị dụng cụ tập luyện thể dục thể thao nơi công cộng; hiện tại, toàn tỉnh đã trang bị hơn 800 dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao ngoài trời, đã góp phần đáp ứng nhu cầu tập luyện của người dân. Bên cạnh đó, địa điểm lắp đặt các dụng cụ tập luyện được đặt ở nơi công cộng,



nhiều người qua lại, nên có nhiều người tham gia luyện tập, thời gian sử dụng dụng cụ trùng với thời gian luyện tập thể dục của người dân (sáng sớm và chiều tối), mỗi dụng cụ có khoảng từ 30 - 40 người sử dụng mỗi ngày, các dụng cụ tập luyện dễ dàng nên có nhiều đối tượng người dân cùng tham gia, các dụng cụ được lắp đặt gần nhau người dân khi tham gia luyện tập có thời gian giao lưu, trò chuyện đã tạo nên mối quan hệ, gắn kết hơn trong cộng đồng...

2. Việc UBND tỉnh, UBND cấp huyện kêu gọi xã hội hóa đầu tư trang bị các dụng cụ thể dục, thể thao ngoài trời đã hiện thực hóa cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, tăng số lượng người tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên hàng năm tăng từ 0,8% đến 1% dân số trên địa bàn tỉnh.

3. Báo cáo đánh giá thực hiện Đề án trang bị dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao nơi công cộng của các địa phương, đều đánh giá cao hiệu quả thực tế Đề án; tuy nhiên, do còn hạn chế kinh phí nên một số địa phương trang bị số lượng dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao nơi công cộng ít, trong khi đó số lượng người tham gia tập luyện đông, số lượng dụng cụ ít dẫn đến tình trạng quá tải trong khung giờ cao điểm, người tập thường xuyên chờ đợi, thay đổi vị trí để được tập luyện... và kiến nghị UBND tỉnh tiếp tục đầu tư thêm số lượng dụng cụ tập luyện thể dục thể thao ngoài trời, nhằm đáp ứng nhu cầu thiết thực của người dân.

III. ĐỊA ĐIỂM, SỐ LƯỢNG THIẾT BỊ VÀ PHÂN KỲ TRANG BỊ

1. Địa điểm lắp đặt

Trang thiết bị dụng cụ tập luyện được đặt tại các khu vực công cộng rộng rãi, thoáng mát, thuận lợi và thường xuyên mọi người đến vui chơi, tập luyện: công viên, trường học, khu dân cư, trung tâm văn hóa - thể thao xã, phường, thị trấn... nơi tập trung đông dân cư.

2. Số lượng dụng cụ

Tổng số 278 dụng cụ, số lượng được phân bổ theo nhu cầu thiết thực của từng địa phương, chú trọng một số địa phương có nhiều khu công nghiệp, nhà máy xí nghiệp và vùng sâu, vùng xa, cụ thể:

- a) Thành phố Biên Hòa 45 dụng cụ.
- b) Thành phố Long Khánh và các huyện: Tân Phú, Xuân Lộc mỗi địa phương 15 dụng cụ.
- c) Các huyện: Long Thành, Định Quán, Vĩnh Cửu mỗi địa phương 25 dụng cụ.
- d) Các huyện: Trảng Bom, Nhơn Trạch, Cẩm Mỹ mỗi địa phương 20 dụng cụ.
- đ) Huyện Thống Nhất 23 dụng cụ.
- e) Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh 30 dụng cụ.

(Số lượng, địa điểm cụ thể chi tiết đính kèm bảng Phụ lục)

3. Phân kỳ trang bị

Thực hiện trong Quý IV năm 2020 và Quý I năm 2021, cụ thể:

a) Quý IV năm 2020: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn chỉnh các thủ tục liên quan đến việc mua sắm, trang bị dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao nơi công cộng.

b) Quý I năm 2021: Tiến hành lắp đặt đồng loạt dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao nơi công cộng tại 11 huyện, thành phố và Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí đầu tư

a) Trung bình dự kiến khoảng 15.000.000 đồng/1 dụng cụ; bao gồm chi phí lắp đặt, chi phí vận chuyển, chi phí bảo dưỡng...

b) Tổng kinh phí dự kiến thực hiện Kế hoạch trang bị dụng cụ tập luyện thể dục thể thao nơi công cộng là 4.170.000.000đ (bốn tỷ, một trăm bảy mươi triệu đồng chẵn).

2. Ngân sách đầu tư

Sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp bố trí trong dự toán ngân sách của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì thực hiện Kế hoạch, phối hợp với địa phương triển khai lắp đặt dụng cụ.

b) Chịu trách nhiệm đảm bảo về hình thức, chất liệu, mẫu mã, kích cỡ...thống nhất đồng bộ đúng quy định, điều kiện thực tế tại các địa phương.

c) Liên hệ đơn vị lắp đặt, sửa chữa, bảo trì dụng cụ và cử cán bộ chuyên môn hướng dẫn cách sử dụng.

d) Quản lý, bảo quản dụng cụ được lắp đặt tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh.

đ) Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo tiến độ thực hiện cho UBND tỉnh.

e) Phối hợp Sở Tài chính về các thủ tục thẩm định dự toán, thanh quyết toán theo đúng quy định.

2. Sở Tài chính

a) Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí ngân sách thực hiện Kế hoạch.

b) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định dự toán, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định.

3. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

a) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khảo sát địa điểm, vị trí lắp đặt dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao nơi tập trung đông công nhân.

b) Hướng dẫn công đoàn công ty, nhà máy xí nghiệp tuyên truyền vị trí lắp đặt dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao phục vụ nhu cầu tập luyện đối với công nhân.

4. UBND các huyện, thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh

a) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khảo sát, lựa chọn vị trí lắp đặt dụng cụ tập luyện.

b) Bố trí địa điểm sạch sẽ, thoáng mát, an toàn... để lắp đặt dụng cụ tập luyện.

c) Chịu trách nhiệm bảo quản thiết bị được cấp; sửa chữa hư hỏng do những nguyên nhân không được bảo hành hoặc hết thời hạn bảo hành đối với các dụng cụ tại các điểm do địa phương quản lý.

d) Chỉ đạo Đài Truyền thanh địa phương tuyên truyền nhân dân trên địa bàn về địa điểm lắp đặt dụng cụ tập luyện.

đ) Thường xuyên báo cáo định kỳ về đánh giá nhu cầu tham gia luyện tập của người dân, chất lượng thiết bị, phương án, đề xuất UBND tỉnh (đồng thời gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp).

e) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đầu tư, lắp đặt các dụng cụ tập luyện thể dục thể thao ngoài trời theo bố trí của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch trang bị dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao nơi công cộng năm 2020 - 2021; đề nghị các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; đề nghị các sở, ngành, địa phương báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL;
- Tổng cục Thể dục thể thao;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PTC. UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại Mục V;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hòa Hiệp



Phụ lục

Số lượng, địa điểm lắp đặt dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao nơi công cộng năm 2020-2021

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1315/KH-UBND ngày 30/10 2020 của UBND tỉnh)

Stt	Địa phương	Địa điểm trang bị	Số lượng dụng cụ	Ghi chú
1	Huyện Tân Phú	Công viên khu tái định cư đường Hùng Vương số 1 và 2, thị trấn Tân Phú	10	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Phú Lập	05	
Tổng số lượng dụng cụ trang bị huyện Tân Phú			15	
2	Huyện Định Quán	Công viên Trung tâm huyện	10	
		Công viên 17/3, thị trấn Định Quán	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Gia Canh	05	
		Nhà Văn hóa dân tộc Chợ Ro xã Túc Trưng	05	
Tổng số lượng dụng cụ trang bị huyện Định Quán			25	
3	Huyện Thống Nhất	Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Gia Tân 1	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Gia Tân 3	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Xuân Thiện	05	
		Công viên khu hành chính huyện	08	
Tổng số lượng dụng cụ trang bị huyện Thống Nhất			23	

4	Huyện Vĩnh Cửu	Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Bình Hòa	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Bình Lợi	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Thiện Tân	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Phú Lý	05	
		Bờ kè ngã ba Tân Triều, xã Tân Bình	05	
Tổng số lượng dụng cụ trang bị huyện Vĩnh Cửu			25	
5	Huyện Trảng Bom	Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Hố Nai 3	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Trung Hòa	05	
		Công viên Ánh sáng thị trấn Trảng Bom	10	
Tổng số lượng dụng cụ trang bị huyện Trảng Bom			20	
6	Huyện Long Thành	Khuôn viên Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện	05	
		Công viên 28/4 thị trấn Long Thành	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Bình An	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Long Phước	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Long Đức	05	
Tổng số lượng dụng cụ trang bị huyện Long Thành			25	
7	Huyện Nhơn Trạch	Khuôn viên trước UBND xã Long	05	

		Tân		
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Phú Thạnh	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Phước Khánh	05	
		Khuôn viên tuyến đường Huỳnh Văn Lũy, xã Phú Đông	05	
Tổng số lượng dụng cụ trang bị huyện Nhơn Trạch			20	
8	Huyện Cẩm Mỹ	Khuôn viên Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện	05	
		Hoa viên trung tâm hành chính huyện	05	
		Công viên văn hóa Sông Ray	05	
		Nhà Văn hóa dân tộc xã Lâm San	05	
Tổng số lượng dụng cụ trang bị huyện Cẩm Mỹ			20	
9	Huyện Xuân Lộc	Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Xuân Hưng	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Xuân Trường	05	
		Khuôn viên đường song hành Nguyễn Hữu Cánh, thị trấn Gia Ray	05	
Tổng số lượng dụng cụ trang bị huyện Xuân Lộc			15	
10	TP. Long Khánh	Trung tâm VH TT-HTCĐ xã Bình Lộc	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ phường Bảo Vinh	05	
		Trung tâm VH TT-HTCĐ phường Xuân Tân	05	
Tổng số lượng dụng cụ trang bị TP. Long Khánh			15	



11	TP. Biên Hòa	Công viên phường Long Bình	05	
		Công viên khu chung cư An Bình	05	
		Công viên khu dân cư D2D	05	
		Khuôn viên dân cư phường Quyết Thắng	05	
		Khuôn viên khu tái định cư phường Bửu Hòa	05	
		Khuôn viên khu dân cư Bửu Long, phường Bửu Long	05	
		Khu dân cư phường Tân Phong	05	
		Khuôn viên khu dân cư phường Quang Vinh	05	
		Trung tâm VH-TT-HTCD phường Tam Phước	05	
Tổng số lượng dụng cụ trang bị TP. Biên Hòa			45	
12	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao	Khuôn viên Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao	15	
		Khu liên hợp Thể dục thể thao (khu vực Sân vận động Đồng Nai)	15	
Tổng số lượng dụng cụ trang bị Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao.			30	
Tổng cộng số lượng dụng cụ trang bị			278	